

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm
trên địa bàn tỉnh năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 1766/KH-BCĐTUATTP ngày 27/12/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2023; để phát huy những kết quả đã đạt được, tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động hậu kiểm nhằm bảo đảm an toàn thực phẩm cho người dân, góp phần ổn định và phát triển kinh tế - xã hội; UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh năm 2023, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. MỤC ĐÍCH

1. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp từ tỉnh đến cơ sở, thông qua hoạt động hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; triển khai hoạt động hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm; tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đánh giá việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu, bảo quản, vận chuyển thực phẩm; cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo, nhập khẩu sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, cơ sở cung cấp suất ăn sẵn và an toàn thực phẩm tại các lễ hội, sự kiện lớn, kinh doanh thức ăn đường phố; kiểm soát hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm và kiểm soát quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, sản phẩm rau, củ, quả, thủy sản, sản phẩm thủy sản, phụ gia thực phẩm v.v... và các sản phẩm thực phẩm theo sự phân công trách nhiệm quản lý của các ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương. Trên cơ sở đó,

hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thực hiện đảm bảo an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

3. Đánh giá tình hình về an toàn thực phẩm đối với các nhóm thực phẩm lưu thông trên thị trường nhằm định hướng giải pháp quản lý.

4. Thông qua việc hậu kiểm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm, đánh giá việc cấp các loại giấy chứng nhận về an toàn thực phẩm: Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo, Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm, việc tự công bố sản phẩm...

5. Qua công tác hậu kiểm, tiếp tục tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm:

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều

của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm Bộ Công Thương.

- Thông tư số 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương và các văn bản quy phạm pháp luật khác mới ban hành.

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý

thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

6. Công tác hậu kiểm phải ngăn chặn được cơ bản tình trạng sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm không bảo đảm an toàn; quảng cáo thực phẩm vi phạm; phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

II. YÊU CẦU

1. Công tác hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hậu kiểm nhóm sản phẩm/sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản phẩm nhập khẩu thuộc diện miễn kiểm tra hoặc kiểm tra giảm và kiểm soát an toàn thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là tại các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, lễ hội và các cơ sở thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; các cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Các hoạt động hậu kiểm phải được thực hiện thường xuyên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm.

2. Hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, đánh giá nội dung ghi nhãn và chỉ tiêu an toàn cơ sở tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm (hoặc các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật cơ sở công bố áp dụng). Hoạt động hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm được thực hiện thường xuyên tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về tự công bố sản phẩm.

3. Tăng cường xử lý vi phạm về quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên các báo, đài; trên Internet và môi trường mạng; lấy mẫu kiểm nghiệm về chất lượng, các chỉ tiêu an toàn thực phẩm, tập trung lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm có nguy cơ pha trộn chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe thuộc các nhóm sản phẩm: hỗ trợ người bị tăng huyết áp, đái tháo đường, đau xương khớp, mỡ máu, rối loạn cương dương, tăng cân, giảm cân... (lấy mẫu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh và các sản phẩm được bán online).

4. Tránh chồng chéo trong hoạt động hậu kiểm. Việc triển khai hậu kiểm của ngành Y tế, ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ngành Công Thương theo trách nhiệm quản lý đối với sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 23/03/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam. UBND các huyện, thị xã, thành phố hậu kiểm theo trách nhiệm quy định tại Điều 7, Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 23/03/2021 của UBND tỉnh, tập trung sản phẩm/nhóm sản phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phân cấp cho địa phương quản lý. Trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm phải bảo đảm nguyên tắc phân công tại Điều 3, Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 23/03/2021. Đối với cơ sở sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý

chuyên ngành trở lên thì cơ quan quản lý chuyên ngành nào thực hiện thủ tục hành chính/tiếp nhận bản tự công bố thì cơ quan đó chịu trách nhiệm hậu kiểm...

5. Hoạt động hậu kiểm phải bảo đảm tính chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời, đúng pháp luật. Tiến hành hậu kiểm không cản trở hoạt động bình thường của các tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. TRIỂN KHAI CÁC CUỘC HẬU KIỂM NĂM 2023

1. Kiểm tra liên ngành

a) Tại tuyến tỉnh

Năm 2023, Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh triển khai 02 đợt kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm:

- Kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023.

- Kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2023.

- Trong dịp Tết Trung thu, các Sở: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương chủ động xây dựng kế hoạch hậu kiểm và chỉ đạo các đơn vị chức năng tăng cường công tác hậu kiểm đối với sản phẩm/nhóm sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý. Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra, Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm.

- Kiểm tra liên ngành trong các đợt cao điểm nêu trên, UBND tỉnh sẽ ban hành kế hoạch để chỉ đạo các Sở, Ban, ngành và địa phương tổ chức các đoàn kiểm tra với thành phần gồm:

- + Các Sở, Ban, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh và các Sở, ngành có liên quan;

- + Các đơn vị kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

b) Tại tuyến huyện

Căn cứ vào Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2023 của UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn của các Sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo sát sao, cụ thể và thường xuyên hơn cho bộ phận thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm địa phương; tăng cường công tác phối hợp trong công tác hậu kiểm, đồng thời phối hợp tuyên truyền để người dân biết và thực hiện theo pháp luật về an toàn thực phẩm. Các địa phương có thể tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành với cơ cấu thành phần đủ mạnh và tiến hành kiểm tra theo địa bàn; ngoài ra, địa phương nào có đủ điều kiện thì có thể tổ chức kiểm tra an toàn thực phẩm theo ngành quản lý, theo phân công, phân cấp nhưng đảm bảo thông tin xuyên suốt giữa các ngành để tránh chồng chéo; tổ chức các đoàn kiểm tra theo các nội dung hướng dẫn từ tuyến huyện đến tuyến xã; chuẩn bị nội dung báo cáo của địa

phương, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các đoàn kiểm tra, hậu kiểm của Trung ương, của tỉnh khi kiểm tra, hậu kiểm trên địa bàn.

2. Hậu kiểm trong ngành Y tế

a) Tại tuyến tỉnh

Sở Y tế giao Chi cục An toàn thực phẩm vệ sinh thực phẩm phối hợp với Thanh tra Sở và các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch hậu kiểm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn; tập trung kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, lễ hội và các sự kiện lớn; hậu kiểm về tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo, lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 23/03/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và nhóm cơ sở quy định tại các khoản 8 và 10 Điều 3 Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 23/03/2021; cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

*** Quý I/2023:**

- Kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023.

- Hậu kiểm việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm đối với các bếp ăn tập thể tại các Khu công nghiệp, bếp ăn trường học, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

*** Quý II/2023:**

- Kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm 2023.

- Hậu kiểm việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Hậu kiểm việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, đá thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn tỉnh.

*** Quý III/2023:**

- Hậu kiểm việc chấp hành các quy định về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, đá thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

- Hậu kiểm việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm đối với cơ sở dịch vụ ăn uống, phụ gia thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

* Quý IV/2023:

- Hậu kiểm việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ...

- Hậu kiểm việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn.

Trong năm 2023, ngoài việc hậu kiểm theo kế hoạch, Sở Y tế tăng cường hậu kiểm đột xuất đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý ngành.

b) Tại tuyến huyện

Căn cứ Kế hoạch hậu kiểm của UBND tỉnh, kế hoạch của Sở Y tế, hướng dẫn của Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động hậu kiểm đối với các cơ sở do ngành Y tế quản lý trên địa bàn theo phân cấp đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền, tránh chồng chéo.

c) Lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu, đánh giá kết quả

- Đối với ngành Y tế: việc lấy mẫu, gửi mẫu kiểm nghiệm do Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Nam thực hiện theo quy định.

- Các huyện, thị xã, thành phố thực hiện các Test nhanh để sàng lọc các chỉ tiêu liên quan đến chất lượng, an toàn thực phẩm trước khi chuyển lên tuyến trên.

- Kinh phí kiểm nghiệm thực hiện theo quy định hiện hành.

3. Hậu kiểm trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tại tuyến tỉnh

Ngoài việc thực hiện kiểm tra liên ngành an toàn thực phẩm theo tiết a điểm 1 Mục I Phần B của Kế hoạch này, công tác kiểm tra, hậu kiểm an toàn thực phẩm trong ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện như sau:

- Kiểm tra tình hình thực hiện Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại địa phương.

- Kiểm tra giám sát điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm sau chứng nhận, thực hiện theo quy định tại Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*Loại A: 18 tháng; Loại B: 12 tháng*); tái kiểm tra các cơ sở loại C.

- Kiểm tra, hậu kiểm xác định nguyên nhân sự cố an toàn thực phẩm các sản phẩm nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh (nếu có).

- Lấy mẫu giám sát các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo Thông tư số 08/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/06/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định giám sát an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản gồm: thịt và sản phẩm từ thịt; rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả; thủy sản và sản phẩm thủy sản...Việc lấy mẫu kiểm nghiệm dựa trên cơ sở phân tích mối nguy gây mất an toàn thực phẩm đối với từng loại sản phẩm theo quy định.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các phòng, đơn vị có liên quan phối hợp với Thanh tra Sở triển khai kiểm tra, hậu kiểm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản thuộc phạm vi quản lý. Kế hoạch hậu kiểm dự kiến như sau:

- Quý I/2023: thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023. Trong đó, tập trung chủ yếu các mặt hàng nông sản phục vụ Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân 2023.

- Quý II/2023: thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”.

- Quý III/2023: Thực hiện theo Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu.

- Quý IV/2023: Hậu kiểm chuyên ngành về an toàn thực phẩm nông sản sau tự công bố còn lại và các sản phẩm phi thực phẩm do ngành quản lý.

b) Tại tuyến huyện

UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn/Phòng Kinh tế và các đơn vị có liên quan triển khai hậu kiểm các nội dung như trên tại địa bàn mình quản lý.

4. Hậu kiểm trong ngành Công Thương

a) Tại tuyến tỉnh

Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Sở Công Thương phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức hậu kiểm về tự công bố sản phẩm, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, xuất nhập khẩu thực phẩm, ghi nhãn thực phẩm, quảng cáo thực phẩm, sử dụng phụ gia thực phẩm, truy xuất nguồn gốc thực phẩm và lấy mẫu kiểm nghiệm đối với các sản phẩm/ nhóm sản phẩm tại Phụ lục IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ và nhóm cơ sở quy định tại các khoản 8, 9 và 10 Điều 36 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

Sở Công Thương phê duyệt kế hoạch và chỉ đạo Phòng, đơn vị có liên quan triển khai kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm thuộc phạm vi quản lý. Dự kiến như sau:

- Quý I/2023: kiểm tra về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và Mùa lễ hội Xuân năm 2023.

- Quý II/2023: kiểm tra an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”; hậu kiểm chuyên ngành cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại rượu và đồ uống có cồn, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột và các thực phẩm khác thuộc phạm vi quản lý ngành.

Kiểm tra các cơ sở hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm, chú trọng nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ.

- Quý III/2023: kiểm tra an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu; hậu kiểm chuyên ngành cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại rượu và đồ uống có cồn, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột, bánh, mứt, kẹo và các thực phẩm khác thuộc phạm vi quản lý ngành.

- Quý IV/2023: Hậu kiểm các cơ sở sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại rượu và đồ uống có cồn; bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột và các thực phẩm khác thuộc phạm vi quản lý ngành.

Căn cứ Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm của Bộ Công Thương và tình hình thực tế tại địa phương, Sở Công Thương chỉ đạo Thanh tra Sở phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai hậu kiểm tại các cơ sở thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành.

b) Tại tuyến huyện

Căn cứ Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm của Sở Công Thương và Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm các huyện, thị xã, thành phố, Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng xây dựng kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm chuyên ngành về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo, lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ và theo đúng phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm quy định tại Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 23/03/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

II. TRỌNG TÂM CÁC HOẠT ĐỘNG HẬU KIỂM

1. Hậu kiểm bảo đảm chất lượng thực phẩm

a) Tập trung kiểm soát chất lượng thực phẩm các khâu: nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản; quá trình sản xuất, chế biến; nhập khẩu và lưu thông trên thị trường; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, hương liệu, phẩm màu trong chế biến thực phẩm; chất cấm trong chăn nuôi; sử dụng kháng sinh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ; tiếp tục kiểm soát việc sử dụng salbutamol trong chăn nuôi; kiểm soát thực phẩm là hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng, nhập lậu; kiểm soát hoạt động kinh doanh đa cấp,

thương mại điện tử đối với thực phẩm, chú trọng nhóm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng; kiểm soát các nhóm sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe có nguy cơ pha trộn chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe (nhóm sản phẩm: hỗ trợ người bị tăng huyết áp, đái tháo đường, đau xương khớp, mỡ máu, rối loạn cương dương, tăng cân, giảm cân...).

b) Tăng cường lấy mẫu và kiểm nghiệm sản phẩm thực phẩm; đặc biệt là sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe, nhóm sản phẩm có nguy cơ pha trộn chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe (hỗ trợ người bị tăng huyết áp, đái tháo đường, đau xương khớp, mỡ máu, rối loạn cương dương, tăng cân, giảm cân...).

2. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm

a) Hậu kiểm các quy định về: công bố sản phẩm đối với sản phẩm thực phẩm; thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định.

Phụ gia, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Các ngành tập trung hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

b) Tập trung hậu kiểm:

- Hậu kiểm về công bố sản phẩm: việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Hậu kiểm về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm: hậu kiểm cơ sở thuộc diện cấp và không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng hậu kiểm đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Hậu kiểm đối với thực phẩm nhập khẩu:

Hậu kiểm, lấy mẫu kiểm nghiệm theo thứ tự ưu tiên sau: các sản phẩm thuộc diện miễn kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm nhập khẩu quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, sản phẩm/lô hàng áp dụng phương thức kiểm tra giảm, sản phẩm/lô hàng áp dụng phương thức kiểm tra thông thường (đối với các sản phẩm/nhóm sản phẩm tại Phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ).

- Hậu kiểm về ghi nhãn thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Hậu kiểm về quảng cáo: hậu kiểm về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Hậu kiểm về sản xuất, kinh doanh và sử dụng phụ gia thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương X Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

- Hậu kiểm về truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ và Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố: hậu kiểm việc chấp hành các quy định chung về bảo đảm an toàn thực phẩm, các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm; kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, khu du lịch, lễ hội, sự kiện lớn và thức ăn đường phố.

3. Đối với cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm

Kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan quản lý an toàn thực phẩm tại huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn tập trung vào các nội dung: việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm theo chức năng, nhiệm vụ; cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; công tác thông tin, giáo dục, truyền thông về an toàn thực phẩm; công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm.

4. Trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm

Trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của các ngành được quy định tại Điều 62, 63, 64 Luật An toàn thực phẩm và Điều 37, 38, 39 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; trách nhiệm quản lý nhà nước của UBND các cấp được quy định tại Điều 65 Luật An toàn thực phẩm và Điều 40 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.

Các đoàn hậu kiểm khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; các cơ quan có thẩm quyền ở tỉnh và địa phương áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả mạnh mẽ, quyết liệt như: đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm; tịch thu tang vật, tạm dừng lưu thông, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm; áp dụng thu hồi các loại giấy chứng nhận đã cấp theo thẩm quyền.

Thông qua công tác hậu kiểm, phát hiện, ngăn chặn kịp thời vi phạm về an toàn thực phẩm, không để thực phẩm không bảo đảm an toàn, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu lưu thông trên thị trường.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, HẬU KIỂM

1. Các Sở quản lý chuyên ngành (Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương), các Sở, ngành liên quan và các địa phương (Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm cấp huyện) có trách nhiệm báo cáo kết quả hậu kiểm an toàn thực phẩm gửi về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Nam, địa chỉ: đường Nguyễn Văn Trỗi, phường An Phú, thành phố Tam Kỳ, Quảng Nam; Email: thucphamquangnam@gmail.com) để tổng hợp.

2. Thời gian báo cáo

a) Đối với các đợt kiểm tra, hậu kiểm liên ngành (Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu), các địa phương gửi báo cáo về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Nam) theo thời gian quy định tại các Kế hoạch chi tiết triển khai hậu kiểm của từng đợt.

b) Báo cáo năm 2023: đề nghị các Sở ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch công tác hậu kiểm năm 2023 và đề xuất Kế hoạch công tác hậu kiểm năm 2024 gửi về Sở Y tế (qua Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Nam) trước ngày 01/12/2023 để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh và Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về ATTP.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí phục vụ cho công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm do ngân sách tỉnh và các địa phương bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2023 trên địa bàn tỉnh; yêu cầu các Sở, Ban, ngành, thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh và các địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- BCĐ liên ngành TƯ về ATTP;
- Cục An toàn thực phẩm – Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên BCĐLVATTP tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi cục ATVSTP tỉnh;
- VP HĐND-UBND huyện, thị xã, thành phố;
- TTYT các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KGVX (Châu).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Tuấn